

Số: 528/QĐ-HVTTNVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
đại học ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về Chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 380/QĐ-HVTTNVN ngày 01/10/2021 của Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam;

Căn cứ kết quả góp ý, thẩm định của Hội đồng Khoa học và Đào tạo;

Xét đề nghị của phòng Đào tạo và Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mục tiêu và chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo đại học ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, mã số: 7310202 (có văn bản chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ khoá tuyển sinh năm học 2023 - 2024.

Điều 3. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, Khoa Chính trị học và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Học viện;
- Lưu: TC-HC, Khoa Chính trị học.



GIÁM ĐỐC

TS. Nguyễn Hải Đăng

**MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC**

*(Ban hành theo Quyết định số 528/QĐ-HVTTNVN ngày 17 tháng 8 năm 2023
của Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam)*

1. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo

- Tên, mã số ngành đào tạo :
- + Tên tiếng Việt : Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước
- + Tên tiếng Anh : Party Development and State Governance
- + Mã số ngành đào tạo : 7310202
- Trình độ đào tạo : Đại học
- Thời gian đào tạo : 4 năm
- Ngôn ngữ đào tạo : Tiếng Việt
- Văn bằng tốt nghiệp : Bằng cử nhân
- Đơn vị đào tạo và cấp bằng : Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo cử nhân ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước nhằm đào tạo ra đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác Đảng, chính quyền nhà nước có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có hiểu biết chuyên sâu về đường lối, chủ trương, phương hướng và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, của các cơ quan trong bộ máy nhà nước Việt Nam; có kiến thức, tư duy nền tảng về hệ thống chính trị, bộ máy nhà nước Việt Nam; có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có khả năng phát triển lên trình độ cao hơn về lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp.

2.2. Các mục tiêu cụ thể:

Chương trình đào tạo cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam nhằm trang bị cho người học có đầy đủ các kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm gắn với đặc thù của Học viện, cụ thể:

PO1: Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, hệ thống về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chính trị học, Nhà nước và pháp luật, nghiệp vụ Đoàn, Hội, Đội, Khoa học quản lý... đồng thời am hiểu các khoa học xã hội và nhân văn, có khả năng vận dụng vào công việc liên quan đến chuyên ngành được đào tạo.

PO2: Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các hoạt động xây dựng nội bộ Đảng và xây dựng Chính quyền nhà nước.

PO3: Có kỹ năng và năng lực tư duy lý luận về chính trị, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng nghiên cứu, phân tích những vấn đề về khoa học Xây dựng Đảng, khoa học lãnh đạo, Nhà nước và pháp luật, kỹ năng Đoàn, Hội, Đội... và một số kỹ năng khác như: làm việc nhóm, giao tiếp, giao tiếp bằng ngoại ngữ, sử dụng công nghệ thông tin phục vụ công việc chuyên môn...

PO4: Có kỹ năng tìm kiếm và cập nhật kiến thức, thực tiễn xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau, kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề liên quan đến lĩnh vực xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, kỹ năng xây dựng, phân tích, thực hành và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỹ năng phân tích, đánh giá tình hình kinh tế - chính trị - xã hội, đánh giá tác động của đường lối, chính sách đến đời sống xã hội.

PO5: Có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, khả năng làm việc độc lập; có trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp. Có khả năng tự đánh giá hiệu quả công việc, tự định hướng phát triển chuyên môn và khả năng khởi nghiệp.

3. Chuẩn đầu ra

3.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức

PLO1: Hiểu được những hệ thống kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những kiến thức cơ bản, cần thiết về khoa học xã hội và nhân văn.

PLO2: Vận dụng được những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, về công tác xây dựng Đảng, các mặt công tác của Đảng, công tác quản lý hành chính nhà nước và cải cách hành chính nhà nước.

PLO3: Vận dụng các kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước để lựa chọn, thuyết minh và triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước.

PLO4: Vận dụng được nghiệp vụ công tác Đảng, nghiệp vụ hành chính văn phòng và nghiệp vụ công tác đoàn thể trong học tập và công tác.

3.2. Chuẩn đầu ra về kỹ năng

PLO5: Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ Tiếng Anh (tương đương bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT)

PLO6: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT)

PLO7: Có kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học vào việc giải quyết những vấn đề, xử lý tình huống đặt ra trong công tác chuyên môn.

PLO8: Có kỹ năng tham mưu, xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình công tác trong công tác Đảng, công tác quản lý nhà nước.

PLO9: Có phương pháp, kỹ năng tổ chức, điều hành hội nghị và tổ chức các hoạt động của Đảng, chính quyền và các đoàn thể.

PLO10: Có kỹ năng và hình thành tư duy của người lãnh đạo, quản lý, kỹ năng nắm bắt, phân tích, đánh giá, phản biện có hiệu quả các vấn đề đặt ra trong thực tiễn xây dựng Đảng, Chính quyền nhà nước và đoàn thể các cấp.

PLO11: Có hệ thống cơ bản các kỹ năng mềm như: Giao tiếp, thuyết trình trước công chúng, làm việc nhóm...

3.3. Chuẩn đầu ra về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm (TC)

PLO12: Năng lực làm việc độc lập và làm việc nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm; có năng lực tư duy, dẫn dắt trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và đánh giá hiệu quả công việc, dẫn dắt khởi nghiệp các dự án, mô hình hoặc tổ chức trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của ngành.

PLO13: Năng lực tự học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thuộc ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước và có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp

PLO14: Trung thành chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, không hoang mang, dao động trước những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch, kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ. Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có dũng khí đấu tranh chống các biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội, quan liêu, tham nhũng và những biểu hiện tiêu cực khác.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Cán bộ, công chức trong các cơ quan tham mưu của Đảng Cộng sản Việt Nam ở các cấp: Ban tổ chức, Ban tuyên giáo, Ủy ban kiểm tra, Ban dân vận, Văn phòng cấp ủy.

- Viên chức trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp: các Học viện trực thuộc Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các Học viện, trường đại học, trường bồi dưỡng cán bộ trực thuộc các Bộ, Ban, ngành; các trường chính trị tỉnh, các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.

- Công chức, chuyên viên trong các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp: Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; Phòng nội vụ - Lao động, thương binh và xã hội; phòng giáo dục và đào tạo; phòng văn hóa, thông tin và thể dục thể thao; tư pháp, hộ tịch.

- Cán bộ, công chức làm việc tại các cơ quan của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội nông dân, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội phụ nữ từ Trung ương tới cơ sở.

- Cán bộ, công chức, chuyên viên làm công tác tổ chức, cán bộ, hành chính, văn phòng, làm công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang.

- Cán bộ, công chức, chuyên viên làm công tác nghiên cứu về xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước trong các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu trực thuộc các Bộ, Ban, ngành.

- Nhân viên làm công tác Đảng, công tác nhân sự trong các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế.

5. Ma trận đóng góp của các học phần vào mức độ đạt được chuẩn đầu ra

5.1 Ma trận đóng góp của chuẩn đầu ra vào mục tiêu chương trình đào tạo

STT	Mã CĐR	P01	P02	P03	P04	P05
1	PLO1	3	1	1	1	1
2	PLO2	2	3	2	1	1
3	PLO3	1	2	2	3	1
4	PLO4	1	1	1	3	1
5	PLO5	2	0	0	0	0
6	PLO6	2	0	0	0	0
7	PLO7	1	1	3	3	1
8	PLO8	1	1	3	3	1
9	PLO9	0	0	2	3	0
10	PLO10	0	0	2	3	0
11	PLO11	1	1	3	2	1
12	PLO12	1	1	3	3	1
13	PLO13	1	1	3	3	1
14	PLO14	2	2	2	2	2

Ghi chú: 0: không có đóng góp; 1: đóng góp thấp; 2: đóng góp trung bình; 3: đóng góp cao

5.2. Ma trận đóng góp của các học phần vào mức độ đạt được chuẩn đầu ra

TT	Tên học phần	CHUẨN ĐẦU RA													
		CDR về Kiến thức						CDR về Kỹ năng						CDR về mức tự chủ và trách nhiệm	
		PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14
1	Triết học Mác-Lênin	C	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V	-	-	C
2	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	C	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V	-	-	C
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	C	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V	-	-	C
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	C	V	-	-	-	-	V	-	-	V	V	-	-	C
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	C	-	-	-	-	-	V	-	-	V	V	-	-	C
6	Tâm lý học đại cương	V	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V	V	-	-
7	Xã hội học đại cương	V	-	V	-	-	-	V	-	-	-	-	V	-	-
8	Phương pháp nghiên cứu khoa học	-	-	C	-	-	-	-	-	-	V	V	V	-	-
9	Khoa học quản lý	-	C	-	-	-	-	-	V	-	C	-	C	-	-
10	Thống kê trong khoa học xã hội	T	-	-	-	-	V	-	-	-	-	-	V	-	-

TT	Tên học phần	CHUẨN ĐẦU RA													
		CDR về Kiến thức						CDR về Kỹ năng						CDR về mức tự chủ và trách nhiệm	
		PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14
11	Khởi nghiệp trong thanh niên	V	-	-	-	-	V	-	-	-	-	-	C	-	-
12	Tin học đại cương	T	-	-	-	-	C	-	-	-	-	-	V	-	-
13	Tiếng Anh 1	T	-	-	-	C	-	-	-	-	-	-	T	-	-
14	Tiếng Anh 2	T	-	-	-	C	-	-	-	-	-	-	V	-	-
15	Lý luận và phương pháp công tác thanh thiếu niên	V	-	-	-	-	-	-	-	C	-	V	V	-	V
16	Kỹ năng tổ chức các hoạt động thanh thiếu niên	V	-	-	-	-	-	-	-	C	-	V	V	-	-
17	Cơ sở văn hoá Việt Nam	V	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V	-	-	-
18	Vũ Quốc tế	T	-	-	-	-	-	-	-	-	-	V	T	-	-
19	Mỹ học Mác-Lênin	V	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V	V	-	V
20	Logic học đại cương	V	-	-	-	-	-	-	-	-	C	-	C	-	-

TT	Tên học phần	CHUẨN ĐẦU RA													
		CDR về Kiến thức						CDR về Kỹ năng						CDR về mức tự chủ và trách nhiệm	
		PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14
21	Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật	V	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V	-	-	V
22	Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị	C	C	-	-	-	-	-	V	-	C	-	-	C	C
23	Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng và Xây dựng Đảng Cộng sản	C	-	-	-	-	-	V	-	-	V	-	-	V	C
24	Chính trị học đại cương	V	-	-	-	-	-	V	-	-	V	-	-	-	C
25	Tổng quan về chính sách công	-	C	-	-	-	-	-	V	-	V	-	V	-	-
26	Quản lý hành chính nhà nước	-	C	V	-	-	-	-	C	-	V	-	-	V	V
27	Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	-	C	V	-	-	-	-	C	-	V	-	-	V	V
28	Xây dựng và ban hành văn bản quản lý nhà nước	-	C	T	-	-	-	-	-	-	T	-	-	V	-
29	Chính trị quốc tế	V	-	-	-	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V

CHUẨN ĐẦU RA																	
TT	Tên học phần	CDR về Kiến thức						CDR về Kỹ năng						CDR về mức tự chủ và trách nhiệm			
		PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14		
30	Các đảng chính trị trên thế giới	V	-	-	-	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V		
31	Công tác văn phòng cấp ủy		C	V	V	-	-	-	C	-	-	-	V	-	-		
32	Một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam	V	-	-	-	-	-	-	-	-	V	-	-	-	V		
33	Tiếng Anh 3	V	-	-	-	C	-	-	-	-	-	T	V	-	-		
34	Kinh tế vĩ mô	-	V	-	-	-	-	-	V	-	-	T	-	-	V		
35	Kinh tế phát triển	-	V	-	-	-	-	-	V	-	-	T	-	-	V		
36	Lễ tân Nhà nước	-	-	V	-	-	-	-	-	C	-	V	V	-	-		
37	Kỹ năng truyền thông	-	V	-	-	-	-	-	-	-	-	C	V	-	-		
38	Xây dựng Đảng về chính trị	-	C	C	V	-	-	V	V	V	-	-	-	V	C		
39	Xây dựng Đảng về tư tưởng	-	C	C	V	-	-	V	V	V	-	-	-	V	C		

CHUẨN ĐẦU RA																
TT	Tên học phần	CDR về Kiến thức						CDR về Kỹ năng						CDR về mức tự chủ và trách nhiệm		
		PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14	
40	Xây dựng Đảng về tổ chức	-	C	C	V	-	-	V	V	V	-	-	-	V	C	
41	Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng	-	V	V	C	-	-	-	C	-	-	V	V	V	-	
42	Nghiệp vụ công tác tổ chức, cán bộ	-	-	C	C	-	-	V	V	-	-	-	V	V	V	
43	Xử lý tình huống chính trị	V	V	-	V	-	-	-	V	-	C	T	-	C	-	
44	Tổ chức và điều hành công sở	T	-	-	V	-	-	-	V	-	-	-	C	V	-	
45	Nghiệp vụ hành chính, văn phòng	-	V	V		-	-	V	-	V	-	-	V		V	
46	Thực tập nghiệp vụ công tác Đảng	V	-	-	C	-	-	C	-	-	V	V	C	C	-	
47	Thực tập nghiệp vụ công tác quản lý hành chính nhà nước	V	-	-	C	-	-	C	-	-	V	V	C	C	-	
48	Nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng	-	-	C	C	-	-	V	V	-	V	-	-	V	V	
49	Đảng lãnh đạo các lĩnh vực xã hội	C	-	V	-	-	-	-	-	-	V	-	-	V	V	

TT	Tên học phần	CHUẨN ĐẦU RA													
		CĐR về Kiến thức						CĐR về Kỹ năng						CĐR về mức tự chủ và trách nhiệm	
		PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14
50	Công tác dân vận của Đảng	V	-	V	C	-	-	-	V	-	-	-	T	V	C
51	Quản lý nhà nước về kinh tế	-	C	-	-	-	-	-	-	-	V	-	V	V	-
52	Kiểm soát trong quản lý hành chính nhà nước	-	C	-	-	-	-	-	-	-	V	-	V	V	-
53	Cải cách khu vực công	-	C	-	-	-	-	-	-	-	V	-	V	V	-
54	Thực tập tốt nghiệp	V	-	-	C	-	-	C	-	-	V	V	C	C	-
55	Khoá luận tốt nghiệp/môn học thay thế khoá luận tốt nghiệp	-	-	-	C	-	-	-	-	-	-	C	C	-	V

Ký hiệu ma trận: C là cao, V là vừa, T là thấp. Học phần (HP)

6. Kế hoạch và cam kết thực hiện Chuẩn đầu ra

6.1. Kế hoạch thực hiện để đạt chuẩn đầu ra:

Để đạt được chuẩn đầu ra trên đây, Học viện xây dựng một số giải pháp chủ yếu thực hiện như sau:

- Tổ chức xây dựng chương trình dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra; thường xuyên cập nhật, điều chỉnh chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của bối cảnh hội nhập quốc tế, của thị trường và nhà tuyển dụng lao động.

- Tổ chức đào tạo, đánh giá kết quả người học và các hoạt động đảm bảo chất lượng một cách nghiêm túc, đúng quy định;

- Đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng đảm bảo đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng.

- Đảm bảo có đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng; đủ giáo trình, tài liệu, phòng thực hành, thí nghiệm phục vụ học tập cho sinh viên. Phối hợp, kết nối chặt chẽ với các cơ quan và nhà tuyển dụng để xây dựng cơ sở thực hành, thực tập, nghiên cứu và tuyển dụng người học.

6.2. Cam kết thực hiện chuẩn đầu ra

Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam cam kết tổ chức đào tạo và đánh giá khách quan kết quả học tập, rèn luyện của học viên theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế đào tạo của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam./.

GIÁM ĐỐC



TS. Nguyễn Hải Đăng

